

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động, công tác quản lý hoạt động và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài 6 tháng đầu năm 2019

Thực hiện Công văn số 607/UB-PA ngày 25/6/2019 của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN), UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo công tác PCPNN 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

I. Tổng hợp các chương trình, dự án và giá trị viện trợ PCPNN trong 6 tháng đầu năm 2019

1. Các khoản viện trợ đang triển khai

Trên địa bàn tỉnh có 21 khoản viện trợ PCPNN do UBND tỉnh là cơ quan chủ quản, với tổng ngân sách cam kết toàn dự án là 2,817 triệu USD từ 17 nhà tài trợ nước ngoài, thuộc các lĩnh vực y tế, giáo dục, tài nguyên và môi trường, phát triển nông thôn tổng hợp và bảo trợ xã hội (*thống kê chi tiết gửi kèm*).

Phân loại các khoản viện trợ theo tính chất của nhà tài trợ:

- Tổ chức PCPNN: Có 12 tổ chức với 15 khoản viện trợ có tổng ngân sách cam kết toàn dự án là 1,267 triệu USD.

- Các nhà tài trợ khác: 05 tổ chức với 06 khoản viện trợ có tổng ngân sách cam kết toàn dự án là 1,550 triệu USD.

2. Kết quả vận động viện trợ

Tính đến 30/6/2019, tỉnh Đắk Lắk đã vận động được 11 khoản viện trợ mới có tổng vốn tài trợ 0,811 triệu USD (chưa kể vốn đối ứng) từ 10 nhà tài trợ nước ngoài trong các lĩnh vực: Giáo dục, xây dựng nông thôn, bảo trợ xã hội. So với cùng kỳ năm 2018, số khoản viện trợ nhiều hơn 03 khoản nhưng tổng giá trị viện trợ tăng gấp đôi.

II. Công tác quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN

1. Các tổ chức PCPNN đang hoạt động tại tỉnh: 12 tổ chức, cụ thể:

a) Số tổ chức có giấy đăng ký còn thời hạn: 10 tổ chức (gồm: Action Aid International - Quốc tế, Associazione Acti Éspérance - Thụy Sĩ, Population Services International - Mỹ, Animals Asia Foundation - Hồng Kông/Trung Quốc, Room to Read - Mỹ, Save the Children - Anh, World Wildlife Fund - Thụy Sĩ, OUCRU- Anh, GPI - Hàn Quốc, Xuan - Pháp).

b) Số tổ chức có giấy đăng ký hiện đã hết hạn: 01 tổ chức (Kinderhilfe Hyvong e.V - Đức).

c) Số tổ chức chưa có Giấy đăng ký: 01 tổ chức (Amerinam Healing).

d) Các nhà tài trợ khác: 05 tổ chức (gồm: Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh, văn phòng đại diện Châu Á Thái Bình Dương của công ty EDE Consulting - Đức, công ty trách nhiệm hữu hạn Dakman Việt Nam - Anh, Ban trị sự Thiên tông Taego tỉnh Jeollabuk - Hàn Quốc, trung tâm Hợp tác quốc tế tỉnh Jeollabuk - Hàn Quốc).

2. Hoạt động của các tổ chức PCPNN tại tỉnh

Tỉnh đã cho phép 28 đoàn thuộc các tổ chức PCPNN đến thăm và làm việc trong khuôn khổ các dự án đã và đang triển khai hoặc khảo sát dự án mới, cụ thể: Animals Asia Foundation (Hongkong - Trung Quốc), PSI (Mỹ), Children Action (Thụy Sĩ), Wetter Foundation (Thụy Sĩ), Xuan (Pháp), Agriterria (Hà Lan, Action Aid (Quốc tế), Save the Children (Anh), IDH (Hà Lan), GPI (Hàn Quốc), Dove Fund (Mỹ), Amerinam Healing (Mỹ), RCI (Mỹ), DKT (Mỹ), VN Smile Organization Ltd (Úc); không cho phép đoàn thuộc tổ chức Nehemiah Medical and Charitable Mission (Mỹ) tại Việt Nam đến hoạt động tại tỉnh do thiếu thông tin về tư cách pháp nhân và nội dung hoạt động tại tỉnh.

Nhìn chung, các tổ chức PCPNN có hoạt động trên địa bàn tỉnh đều phối hợp tốt với các đối tác và cơ quan chức năng trong tỉnh, triển khai có hiệu quả các khoản viện trợ đã cam kết, tuân thủ các quy định thăm địa bàn, làm việc với các đối tác địa phương, nhất là khi trong đoàn có người nước ngoài.

3. Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN

Mối quan hệ giữa các cơ quan đầu mối và cơ quan an ninh trong tỉnh tương đối nhịp nhàng, chặt chẽ và kịp thời, đảm bảo việc tham mưu, giải quyết các vấn đề có liên quan đến viện trợ PCPNN được xem xét trên cả 03 khía cạnh chính trị, kinh tế, an ninh. Trong 6 tháng đầu năm 2019, tỉnh Đắk Lắk chưa phát hiện tổ chức nào có hoạt động phức tạp.

Sự phối hợp của các ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương với địa phương cũng ngày càng chặt chẽ. Các cơ quan, tổ chức ở Trung ương đều thực hiện việc lấy ý kiến của địa phương trước khi tiến hành phê duyệt đối với các khoản viện trợ có địa bàn triển khai tại tỉnh trong thời gian gần đây.

III. Nhận xét về tình hình công tác PCPNN

1. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình quản lý hoạt động, vận động, tiếp nhận và quản lý viện trợ PCPNN

a) Thuận lợi

- Hoạt động của các tổ chức PCPNN tương đối nề nếp, có sự phối hợp tốt của các cơ quan liên quan.

- Công tác quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN được thực hiện một cách thường xuyên, có sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đảm bảo quá trình

thực hiện tiếp nhận đúng quy định của pháp luật, không để ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Khó khăn

- Một số địa phương chưa chủ động trong công tác kêu gọi, vận động các nguồn viện trợ PCPNN, dẫn đến kết quả vận động, tiếp nhận các nguồn viện trợ PCPNN của tỉnh còn hạn chế rất lớn so với nhu cầu thực tế.

- Một số chủ khoản viện trợ chưa thực hiện quy trình tiếp nhận các khoản viện trợ PCPNN theo đúng quy định tại Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN, cụ thể: Nhận tiền viện trợ của Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản thành phố Hồ Chí Minh khi chưa có quyết định phê duyệt khoản viện trợ PCPNN của UBND tỉnh⁽¹⁾; ký kết Hợp đồng viện trợ với Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh khi chưa có chủ trương tiếp nhận của UBND tỉnh⁽²⁾.

- Công tác quản lý viện trợ của một số địa phương trong tỉnh còn chưa sâu sát, lúng túng trong việc khắc phục các vướng mắc trong quá trình triển khai khoản viện trợ. Việc UBND huyện Ea H'leo quản lý không chặt chẽ khoản viện trợ xây dựng trường tiểu học Ea Tir, do Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tài trợ, để xảy ra thiếu sót trong hồ sơ dự án, hiện vẫn đang phải khắc phục hậu quả.

- Đa số chủ khoản viện trợ không thực hiện báo cáo kết thúc theo đúng quy định hoặc báo cáo chưa cụ thể, rõ ràng, đáp ứng nội dung yêu cầu tại Nghị định số 93/2009/NĐ-CP và Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/2009/NĐ-CP; một số khoản viện trợ kéo dài thời gian so với quyết định phê duyệt nhưng chủ khoản viện trợ không chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc điều chỉnh quyết định phê duyệt... dẫn đến khó khăn trong việc rà soát và quản lý các khoản viện trợ⁽³⁾.

2. Giá trị và hiệu quả của các khoản viện trợ

Đến nay, các khoản viện trợ đã được giải ngân 0,807 triệu USD trên tổng ngân sách cam kết trong năm 2019 là 1,459 triệu USD, đạt tỷ lệ trung bình 55% so với kế hoạch năm 2019. Tuy tỷ lệ giải ngân bằng nhau nhưng giá trị giải ngân trung bình thấp hơn so với cùng kỳ năm 2018 (6 tháng đầu năm 2018 giải ngân được 0,972 triệu USD trên 1,772 triệu USD, đạt 55%) do có 01 khoản viện trợ mới phê duyệt chưa kịp triển khai và tổng giá trị viện trợ theo kế hoạch năm nhỏ hơn. Nhìn chung, các khoản viện trợ đều tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên vận động viện trợ của tỉnh, góp phần hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và giải quyết phần nào khó khăn cho người dân vùng dự án.

⁽¹⁾ Dự án Xây dựng dãy nhà bán trú cho Trường phổ thông dân tộc Bán trú - Trung học cơ sở Tô Hiệu, xã Cư San, huyện M'Drăk.

⁽²⁾ Dự án Cấp nước sinh hoạt tập trung tại thôn 2 và thôn 4, xã Ia Rvê, huyện Ea Súp.

⁽³⁾ Dự án Kế hoạch thí điểm phát triển toàn diện hợp tác xã nông nghiệp điển hình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 - 2020 (Hợp phần năm 2018: Tăng cường và mở rộng các dịch vụ cho hợp tác xã thành viên ở Đắk Lắk) do Agriterra (Hà Lan) tài trợ; dự án Phòng chống săn bắt, buôn bán trái phép các loài động vật hoang dã và các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật hoang dã tại tỉnh Đắk Lắk do WWF (Thụy Sĩ) tài trợ.

IV. Dự kiến kế hoạch công tác PCPNN 6 tháng cuối năm 2019

1. Công tác vận động viện trợ PCPNN

- Tăng cường trao đổi thông tin với các nhà tài trợ đang có hoạt động trên địa bàn tỉnh để vận động cho các dự án kêu gọi tài trợ mới.

- Tạo điều kiện cho các nhà tài trợ tiềm năng đến khảo sát khả năng tài trợ tại các địa phương trong tỉnh.

+ Các lĩnh vực ưu tiên: Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho giáo dục, xây dựng nông thôn mới, y tế và tài nguyên môi trường.

+ Các địa bàn ưu tiên: Các huyện có nhiều xã thuộc vùng khó khăn, có tỉ lệ hộ nghèo cao.

2. Công tác quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN

- Tăng cường công tác quản lý đối với hoạt động của các tổ chức PCPNN trên địa bàn tỉnh thông qua trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan, chủ động đề nghị các tổ chức báo cáo tình hình hoạt động tại tỉnh theo định kỳ 6 tháng, 1 năm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực tế quá trình triển khai các khoản viện trợ trên địa bàn tỉnh để kịp thời nắm tình hình, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà tài trợ (nếu có).

V. Kiến nghị về công tác PCPNN đối với Ủy ban Công tác về các tổ chức PCPNN

1. Tiếp tục hỗ trợ chia sẻ thông tin, tư vấn cho tỉnh trong việc tiếp cận các nguồn viện trợ (tổ chức phi chính phủ, các quỹ từ thiện của doanh nghiệp nước ngoài,...) để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho công tác vận động viện trợ của tỉnh trong thời gian tới.

2. Hỗ trợ hướng dẫn, nâng cao kiến thức về công tác quản lý và sử dụng viện trợ kết hợp bồi dưỡng kỹ năng vận động viện trợ cho các địa phương trong tỉnh thông qua các buổi tập huấn hoặc hình thức phù hợp khác.

Trên đây là nội dung báo cáo công tác PCPNN 6 tháng đầu năm 2019 của tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Công tác về các tổ chức PCPNN biết, tổng hợp./

Nơi nhận

- Ủy ban Công tác về các TCPCPNN;
- Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị tỉnh;
- Lưu: VT, TH (đ_15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh



THÔNG KÊ CÁC KHOẢN VIỆN TRỢ PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI ĐẾN HẾT THÁNG 6/2019

(Kèm theo Công văn số **209**/UBND-TH ngày **23** /7/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Tỷ giá: 23.250 VND/USD

| STT | Tổ chức/cá nhân tài trợ | Quốc tịch | Tên dự án/khoản viện trợ phi dự án | Lĩnh vực | Chi tiết lĩnh vực | Tỉnh/huyện | Ngân sách toàn DA đã cam kết (USD) | Ngân sách DA năm 2019 (USD) | Giá trị đã giải ngân đến 30/6/2019 (USD) | Cơ quan chủ quản | Đối tác | Tính chất đối tác | Quyết định phê duyệt theo Nghị định số 93/2009/NĐ-CP | Thời gian dự án | Ghi chú |
|----------------------------|--|-----------|------------------------------------|---|------------------------------|--------------------------------|---|-----------------------------|--|-------------------|--|---------------------------|--|-----------------------------|--------------------------|
| I CÁC TỔ CHỨC PCPNN | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Action Aid International | Quốc tế | 1 | Tổ chức xã hội thúc đẩy cải thiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ và thanh niên dân tộc thiểu số (EC4) | Y tế | Sức khỏe sinh sản | 69.195 | 6.200 | 1.240 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện Krông Bông | Chính quyền địa phương | 3441/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 | 12/2017 - 12/2021 | |
| | | | 2 | Chương trình hỗ trợ phát triển huyện Krông Bông và huyện Ea Kar | Phát triển KT-XH | Phát triển nông thôn tổng hợp | xã Dang Kang, Hòa Phong và Khuê Ngọc Điền, huyện Krông Bông | Cam kết hàng năm | 134.536 | 26.398 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện Krông Bông | Chính quyền địa phương | 1657/QĐ-UBND ngày 10/6/2016 | 2016 - 2020 |
| 2 | Population Service International | Mỹ | 3 | Nâng cao năng lực quản lý và giám sát ca bệnh sốt rét của khu vực y tế tư nhân trong công tác loại trừ sốt rét tại Việt Nam | Y tế | Phòng chống dịch bệnh | 35.000 | 10.538 | 1.015 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Sở Y tế | Chính quyền địa phương | 1880/QĐ-UBND ngày 13/06/2016 | 2016 - 2019 | |
| 3 | Room to Read | Mỹ | 4 | Thiết lập và vận hành thư viện thân thiện trường tiểu học | Giáo dục - Đào tạo | Tăng cường chất lượng giáo dục | 98.800 | 10.304 | 3.671 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Sở Giáo dục và Đào tạo | Chính quyền địa phương | 1913/QĐ-UBND ngày 01/7/2016, 2470/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 | 2016 - 2020 | |
| 4 | Kinderhilfe | Đức | 5 | Hỗ trợ nuôi dưỡng trẻ mồ côi năm 2019 | Giải quyết các vấn đề xã hội | Bảo trợ xã hội | 20.660 | 20.660 | 9.187 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội | Chính quyền địa phương | 363/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 | 2019 | |
| 5 | Save the Children | Anh | 6 | Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh cho cộng đồng dân tộc thiểu số tại Đắk Lắk | Y tế | Chăm sóc sức khỏe cộng đồng | 564.061 | 135.459 | 41.016 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Sở Y tế | Chính quyền địa phương | 1641/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 | 6/2017 - 6/2020 | |
| 6 | Trung tâm Y học Nhiệt đới, Đơn vị nghiên cứu lâm sàng Đại học Oxford - Việt Nam (OUCRU-VN) | Anh | 7 | Xây dựng năng lực và nâng cao sức khỏe cộng đồng tại tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 - 2020 | Y tế | Chăm sóc sức khỏe cộng đồng | 26.211 | 2.151 | 2.151 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Trung tâm y tế dự phòng - Sở Y tế | Đơn vị sự nghiệp công lập | 1222/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 | 5/2018 - 6/2021 | |
| 7 | AmeriNam Healing | Mỹ | 8 | Hỗ trợ khám chữa bệnh nhân đạo cho nhân dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong tháng 01 năm 2019 | Y tế | Khám chữa bệnh miễn phí | 71.121 | 71.121 | 71.121 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Sở Y tế | Chính quyền địa phương | 3527/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 | 08 - 11/01/2019 | |
| 8 | WWF | Thụy Sĩ | 9 | Nỗ lực bảo tồn quần thể voi hoang dã lớn nhất Việt Nam tại tỉnh Đắk Lắk | Tài nguyên và Môi trường | Bảo tồn động vật hoang dã | 55.879 | 36.158 | 7.470 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Sở NN&PTNT | Chính quyền địa phương | 3275/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 | 11/2018 - 12/2020 | |
| | | | 10 | Phòng chống săn bắt, buôn bán trái phép các loài động vật hoang dã và các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật hoang dã tại tỉnh Đắk Lắk | | | 37.500 | 10.793 | 10.793 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Chi cục Kiểm lâm tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | PCPNN | 2543/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 | 10 - 12/2018 | Kéo dài đến tháng 4/2019 |

| STT | Tổ chức/cá nhân tài trợ | Quốc tịch | Tên dự án/khoản viện trợ phi dự án | | Lĩnh vực | Chi tiết lĩnh vực | Tỉnh/huyện | Ngân sách toàn DA đã cam kết (USD) | Ngân sách DA năm 2019 (USD) | Giá trị đã giải ngân đến 30/6/2019 (USD) | Cơ quan chủ quản | Đối tác | Tính chất đối tác | Quyết định phê duyệt theo Nghị định số 93/2009/NĐ-CP | Thời gian dự án | Ghi chú | |
|---------------------------------------|--|---------------------|------------------------------------|--|--------------------------|-------------------------------|--|------------------------------------|-----------------------------|--|-------------------|--|------------------------|--|-------------------|---|--|
| 9 | Xuan | Pháp | 11 | Nhà vệ sinh trường tiểu học Yang Hân (điểm chính), xã Cư Drâm, huyện Krông Bông | Giáo dục - Đào tạo | Xây dựng hạ tầng giáo dục | Xã Cư Drâm, huyện Krông Năng | 8.471 | 8.471 | 8.471 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện Krông Bông | Chính quyền địa phương | 3274/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 | 12/2018 - 02/2019 | Đã giải ngân, nhưng chưa làm thủ tục thanh toán | |
| | | | 12 | Trường Tiểu học Phan Bội Châu (điểm lẻ) tại buôn Gram B, xã Ea Drong, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk; Hạng mục: Nước uống và Nhà vệ sinh | Giáo dục - Đào tạo | Xây dựng hạ tầng giáo dục | Gram B, xã Ea Drong, huyện Cư M'gar | 7.853 | 7.853 | 3.926.50 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện Cư M'gar | Chính quyền địa phương | 895/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 | 4 - 5/2019 | Ước lượng theo tiến độ | |
| 10 | GPI | Hàn Quốc | 13 | Trường mẫu giáo Phú Lộc, xã Phú Lộc, huyện Krông Năng | Giáo dục - Đào tạo | Xây dựng hạ tầng giáo dục | Xã Phú Lộc, huyện Krông Năng | 172.043 | 172.043 | 68.817.20 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện Krông Năng | Chính quyền địa phương | 729/QĐ-UBND ngày 03/4/2019 | 4/2019 - 01/2020 | Chưa kể đối ứng | |
| 11 | Esperance | Thụy Sĩ | 14 | Trường Mẫu giáo Hoa Phượng (điểm Buôn Briêng A), xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc; Hạng mục: 02 phòng học, 01 phòng giáo viên, nhà vệ sinh, giếng nước | Giáo dục - Đào tạo | Xây dựng hạ tầng giáo dục | Xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc | 40.000 | 40.000 | 36.000 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện Krông Pắc | Chính quyền địa phương | 880/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 | 4 - 8/2019 | Ước lượng theo tiến độ | |
| 12 | Animals Asia Foundation | Hongkong/Trung Quốc | 15 | Bảo tồn voi Việt Nam tại tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019 - 2021 | Tài nguyên và Môi trường | Bảo vệ động vật hoang dã | Trung tâm bảo tồn voi - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 60.000 | 20.000 | - | UBND tỉnh Đắk Lắk | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Chính quyền địa phương | 989/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 | 5/2019 - 12/2021 | Đối ứng 5.693 USD. Mới phê duyệt nên chưa có giải ngân. | |
| Cộng (I) | | | | | | | | 1.266.794 | 686.286 | 291.277 | | | | | | | |
| II CÁC TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI KHÁC | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 13 | Văn phòng đại diện Châu Á Thái Bình Dương của Công ty EDE Consulting | Đức | 16 | Sử dụng nước tưới hợp lý để nâng cao hiệu quả kinh tế của ngành sản xuất cà phê tại Việt Nam | Tài nguyên và Môi trường | Biến đổi khí hậu | 2 huyện: Krông Năng và Krông Búk | 889.599 | 112.423 | 56.211 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Chính quyền địa phương | 2800/QĐ-UBND ngày 25/11/2014 | 10/2014 - 10/2019 | Theo số liệu Sở NNPTNT báo cáo cho SKHĐT | |
| 14 | Công ty TNHH Dakman Việt Nam | Anh | 17 | Xây dựng, hoàn thiện và đầu tư trang thiết bị dạy học cho trường mầm non Sơn Ca tại xã Ea Nuôi, huyện Buôn Đôn | Giáo dục - Đào tạo | Xây dựng hạ tầng giáo dục | Huyện Buôn Đôn | 280.000 | 280.000 | 280.000 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện Buôn Đôn | Chính quyền địa phương | 2578/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 | 10/2018 - 7/2019 | Ước lượng theo tiến độ | |
| | | | 18 | Trường mầm non Ea Nam, thôn Ea Sir, xã Ea Nam. Huyện Ea H'leo | Giáo dục - Đào tạo | Xây dựng hạ tầng giáo dục | Thôn Ea Sir, xã Ea Nam. Huyện Ea H'leo | 260.000 | 260.000 | 78.000 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện Ea H'leo | Chính quyền địa phương | 990/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 | 5/2019 - 12/2019 | Ước lượng theo tiến độ | |
| 15 | Ban trị sự Thiên tông Taego tỉnh Jeollabuk | Hàn Quốc | 19 | Xây dựng và lắp đặt 01 hệ thống lọc nước sạch | Giáo dục - Đào tạo | Xây dựng hạ tầng giáo dục | Trường tiểu học Nơ Trang Long, xã Ea Drong, thị xã Buôn Hồ | 9.837 | 9.837 | 2.581 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND thị xã Buôn Hồ | Chính quyền địa phương | 730/QĐ-UBND ngày 03/4/2019 | 4 - 6/2019 | Trao đổi với nhà tài trợ | |
| 16 | Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh | Nhật Bản | 20 | Dãy nhà bán trú cho Trường phổ thông dân tộc bán trú - Trung học cơ sở Tô Hiệu, xã Cư San, huyện M'Drắk | Giáo dục - Đào tạo | Xây dựng hạ tầng giáo dục | xã Cư San, huyện M'Drắk | 86.362 | 86.362 | 86.362 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện M'Drắk | Chính quyền địa phương | 991/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 | 5/2019 - 3/2020 | Đang chọn nhà thầu theo quy định | |
| 17 | Trung tâm Hợp tác quốc tế tỉnh Jeollabuk | Hàn Quốc | 21 | Xây dựng con đường Jeonbuk (đường GTNT: buôn Hồ A, hồ B và buôn Đê) và nhà vệ sinh trường Mẫu giáo Hoa P'lang | Phát triển KT-XH | Phát triển nông thôn tổng hợp | xã Ea Hồ, huyện Krông Năng | 24.538 | 24.538 | 12.918 | UBND tỉnh Đắk Lắk | UBND huyện Krông Năng | Chính quyền địa phương | 1450/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 | 6 - 8/2019 | Trao đổi với nhà tài trợ | |
| Cộng (II) | | | | | | | | 1.550.336 | 773.160 | 516.072 | | | | | | | |
| Tổng cộng (I+II) | | | | | | | | 2.817.130 | 1.459.445 | 807.349 | | | | | | | |